

Số: 283/SGDDĐT-GDTH
V/v triển khai giải pháp dạy học
Tiếng Việt lớp 1 trên truyền hình

Hải Dương, ngày 26 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Công văn 1156/BGDĐT-GDTH ngày 24/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 trên truyền hình,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

1. Mục đích

- Hỗ trợ học sinh lớp 1 học và ôn tập môn Tiếng Việt do ảnh hưởng của dịch Covid 19 phải nghỉ học.

- Hỗ trợ học sinh lớp 1 ôn tập để nắm chắc nội dung học tập môn Tiếng Việt trong thời gian nghỉ hè, chuẩn bị tốt cho việc học tập môn Tiếng Việt lớp 2.

- Hỗ trợ cha mẹ học sinh khi hướng dẫn các em học tập môn Tiếng Việt lớp 1 ở nhà.

2. Nội dung

Nội dung học tập môn Tiếng Việt trên chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 36 chủ đề/ 36 số phát sóng (trong phụ lục đính kèm) theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1.

3. Lịch phát sóng

- Thời gian phát sóng chương trình “Dạy Tiếng Việt lớp 1” bắt đầu từ **10 giờ 00 và 18 giờ 00 các ngày Thứ 2, Thứ 4, Thứ sáu và Thứ 7** hàng tuần trên kênh **VTV7- Đài Truyền hình Việt Nam**, từ ngày **15/3/2021** đến ngày **29/5/2021**.

- Xem lại VIDEO của 36 chủ đề tại chuyên mục “**TIỂU HỌC- Tiếng Việt lớp 1**” trên **Youtube VTV7**; bên cạnh đó, các thầy cô giáo và cha mẹ học sinh có thể tham gia buổi toạ đàm trực tuyến vào lúc 10 giờ 00 ngày 03/4/2021 trên Fanpage VTV7 để được cung cấp thông tin, đặt câu hỏi và được giải đáp thắc mắc về chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”.

4. Tổ chức thực hiện

Đề nghị các Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai cụ thể tới cán bộ, giáo viên nhà trường để hướng dẫn học sinh, cha mẹ học sinh biết, tham khảo, thực hiện. Tăng cường kiểm tra, khảo sát nắm tình hình và kịp thời hỗ trợ giáo viên, học sinh thực hiện dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 nói riêng và thực hiện kế hoạch dạy và học các môn học nói chung trong học kỳ 2 năm học 2020-2021 để đảm bảo cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt của các môn học đối với tất cả các khối lớp, nhất là học sinh khối lớp 1 (thời gian kết thúc năm học đối với những địa phương phải nghỉ học do dịch Covid 19 sẽ có hướng dẫn cụ thể sau).

Nhận được Công văn này, đề nghị phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, mọi khó khăn vướng mắc cần thông tin về Sở GDĐT (qua phòng GDTH) để có biện pháp chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GDTH, GDTTH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phí Thị Thùy Vân

PHÒNG GD&ĐT CẨM GIÀNG

Số: 04/SY-PGD&ĐT

Nơi nhận:

- Các trường tiểu học;
- Lãnh đạo, CV phòng GD&ĐT;
- Website Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTH.

SAO Y

Cẩm Giàng, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Yêu cầu Hiệu trưởng các trường tiểu học triển khai nghiêm túc theo nội dung Công văn. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về PGDĐT (qua bộ phận chuyên môn)./.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Oanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 1156/BGDDĐT-GDTH ngày 24 tháng 3 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Số phát sóng	NỘI DUNG PHÁT SÓNG
1.	Giới thiệu bảng chữ cái Tiếng Việt + 6 thanh điệu
2.	a, b, c, o, dấu huyền, dấu sắc
3.	ô, ơ, d, đ, dấu hỏi, dấu nặng
4.	e, ê, h, k, kh, dấu ngã
5.	i, g, gh, gi
6.	l, m, n, nh
7.	ng, ngh, u, ư
8.	q – qu, p, ph, v, r
9.	t, th, ch, tr
10.	x, s, y, ia
11.	ua, ua, oi, ai
12.	ôi, ui, uôi, ươi
13.	ay, ây, eo, ao
14.	au, âu, iu, êu
15.	iêu, yêu, ưu, ươu
16.	on, an, en ên
17.	iên, yên, ôn, ươn
18.	ong, ăng, ung, ang

19.	eng, iêng, uông, ương
20.	anh, inh, ênh
21.	om, am, em, im
22.	iêm, yêm, uôm, uôm
23.	ot, at, et, ut
24.	it, iêt, uôt, urot
25.	ăc, âc, uc, uc
26.	ôc, uôc, iêc, uroc
27.	ach, ich, êch
28.	op, ap, ăp, âp
29.	ôp, ơp, ep, êp
30.	ip, up, iêp, uơp
31.	oa, oe, oai, oay
32.	oan, oăn, oang, oăng
33.	oanh, oach, oat, oăt
34.	uê, uy, ươ, uya
35.	uân, uyên, uât, uyêt
36.	uynh, uych